

Bản án số: **63/2021/HS-ST**

Ngày: 27/4/2021

**NHÂN DANH  
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
TÒA ÁN NHÂN DÂN QUẬN 4 - THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH**

**- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:**

*Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Trần Quốc Bình*

*Các Hội thẩm nhân dân:*

Bà Nguyễn Thị Đông Nguyệt

Bà Võ Thanh Nga

**- Thư ký phiên tòa:** Ông Phạm Văn Dũng - Thư ký Tòa án nhân dân Quận 4, Thành phố Hồ Chí Minh.

**- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân Quận 4 tham gia phiên tòa:** Ông Nguyễn Công Vũ - Kiểm sát viên.

Hôm nay, ngày 27 tháng 4 năm 2021 tại trụ sở Tòa án nhân dân Quận 4, Thành phố Hồ Chí Minh xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số 77/2021/TLST-HS ngày 08 tháng 4 năm 2021 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 112/2021/QĐXXST-HS ngày 16 tháng 4 năm 2021 đối với bị cáo:

**1/ Huỳnh Thanh H** (tên gọi khác: Đen); Giới tính: Nam; Sinh ngày 22 tháng 11 năm 1993 tại Thành phố Hồ Chí Minh; Nơi đăng ký hộ khẩu thường trú: Bến Vân Đồn, Phường 5, Quận 4, Thành phố Hồ Chí Minh; Nơi cư trú: Bến Vân Đồn, Phường 5, Quận 4, Thành phố Hồ Chí Minh; Nghề nghiệp: Phụ hồ; Trình độ học vấn: Không biết chữ; Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Phật; Con ông Huỳnh Thanh P, sinh năm 1975 và bà Phan Thị N, sinh năm 1972; Bị cáo là con duy nhất trong gia đình; Vợ là Võ Thị Kim N, sinh năm 1999 (Không đăng ký kết hôn); Có 02 con, lớn sinh năm 2018, nhỏ sinh năm 2020; Tiền án: Không; Tiền sự: Không.

Bị cáo bị bắt tạm giam từ ngày 31/12/2020 (Có mặt).

**2/ Nguyễn Thanh T** (tên gọi khác: Út em); Giới tính: Nam; Sinh ngày 08 tháng 6 năm 1977 tại Thành phố Hồ Chí Minh; Nơi đăng ký hộ khẩu thường trú: Bến Vân Đồn, Phường 5, Quận 4, Thành phố Hồ Chí Minh; Nơi cư trú: Bến Vân Đồn, Phường 5, Quận 4, Thành phố Hồ Chí Minh; Nghề nghiệp: Không; Trình độ học vấn: 7/12; Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Phật; Con ông Nguyễn Văn Đ, sinh năm 1931 (Chết) và bà Nguyễn Thị N, sinh năm 1935 (Chết); Gia đình có 10 anh chị, bị cáo là con út; Vợ Trương Thị H, sinh năm 1979 (Không đăng ký kết hôn); Có 01 người con sinh năm 2011.

Tiền án:

- Năm 2000 bị Tòa án nhân dân TP. Hồ Chí Minh, xử phạt 7 năm tù về tội “Mua bán trái phép chất ma túy” theo bản án số 62/HSST ngày 07/01/2000. Chấp hành xong ngày 01/02/2005.

- Năm 2006 bị Tòa án nhân dân Quận 1, xử phạt 5 năm tù về tội “Cướp giật tài sản” theo bản án số 319/2006/HSST ngày 29/9/2006. Chấp hành xong ngày 08/10/2009.

- Năm 2011 bị Tòa án nhân dân Quận 7, xử phạt 12 năm tù về tội “Mua bán trái phép chất ma túy” theo bản án số 28/2011/HSST. Chấp hành xong ngày 30/10/2019.

Tiền sự: Không.

Bị cáo bị bắt tạm giam từ ngày 30/01/2021 (Có mặt).

- Bị hại:

Ông Phan H, sinh năm 1966 (Vắng mặt)

Địa chỉ: đường Tôn Thất Thuyết, Phường 16, Quận 4, Tp. Hồ Chí Minh.

- Người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan:

1/ Bà Đoàn Thị Kim H, sinh năm 1975 (Vắng mặt)

Địa chỉ: đường Y, Phường A, Quận Tân Bình, Tp. Hồ Chí Minh.

2/ Ông Trần Thế H (Đại diện Hộ kinh doanh BÍCH VÂN - HAI) (Vắng mặt)

Địa chỉ: T, Phường U, Quận J, Thành phố Hồ Chí Minh.

### **NỘI DUNG VỤ ÁN:**

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Vào khoảng 02 giờ 00 ngày 16/11/2020, Nguyễn Thanh T gọi điện thoại rủ Huỳnh Thanh H đi trộm cắp tài sản, H đồng ý, H đem theo 02 cây cờ lê và đi bộ đến nhà T. Sau đó, T điều khiển xe gắn máy Wave màu đỏ, đen (không rõ biển số, mượn xe của cháu họ tên S) chở H đi tìm kiếm tài sản sơ hở để trộm cắp. Khi lưu thông trên đường Tôn Thất Thuyết, H phát hiện tại công trình địa chỉ số 139 Tôn Thất Thuyết, Phường 15, Quận 4 đang thi công nên H nói T dừng xe lại cách cổng công trình khoảng 3 m, H đi bộ đến công trình đứng bên ngoài nhìn qua khe cửa, H phát hiện bên trong có dựng 01 xe gắn máy Wave màu đen bạc biển số: 76U1-011.70 không người trông coi nên nảy sinh ý định chiếm đoạt. H quay lại chỗ T đang đứng đợi, nói T cùng trộm xe, T đồng ý. H lấy 02 cờ lê bên trong cốp xe gắn máy và nói T đứng bên ngoài canh giới. H đi đến dùng 02 cây cờ lê bẻ gãy ổ khóa cửa công trình đi vào bên trong dùng tay pH lắc nhẹ tay lái thấy ổ xe không khóa ổ và dẫn xe ra ngoài. Sau khi chiếm đoạt được xe H ngồi lên xe gắn máy vừa chiếm đoạt được, T dùng xe gắn máy Wave màu đỏ, đen đẩy xe về khu cư xá Vĩnh Hội, Phường 5, Quận 4. Tại đây H sử dụng chìa khóa khởi động được xe gắn máy Wave biển số: 76U1-011.70. H tiếp tục dùng chìa khóa Honda mở cốp xe gắn máy thì phát hiện bên trong có 01 giấy phép đăng ký xe gắn máy, 01 bằng lái xe, 01 chứng minh nhân dân. Sau đó, H điều khiển xe gắn máy Wave màu đen, bạc biển số: 76U1-011.70, còn T điều khiển xe gắn máy Wave màu đỏ, đen chạy theo, cả 2 chạy đến tiệm cầm đồ Bích Vân (số 402 đường An Dương Vương, Phường 10, Quận 6) để cầm xe với số tiền là

3.500.000 đồng. Cả hai ăn uống còn lại 3.100.000 đồng, T và H chia nhau mỗi người được 1.550.000 đồng. Tiến hành điều tra Cơ quan cảnh sát điều tra Công an Quận 4 thu giữ 01 xe gắn máy hiệu Honda loại Wave màu đen bạc biển số: 76U1-011.70 tại tiệm cầm đồ Bích Vân. Đối với chứng minh nhân dân và bằng lái xe của anh H, H khai đã vứt bỏ trên đường đi cầm đồ.

Kết luận định giá số 174/KL-HĐĐGTS ngày 03/12/2020 của Hội đồng định giá tài sản trong tố tụng hình sự Quận 4 xác định: 01 xe gắn máy hiệu Honda loại Wave màu đen, bạc biển số: 76U1-011.70, số khung RLHHC120BY052044, số máy HC12E-2851831 đã qua sử dụng, có giá trị là 8.800.000 đồng (Thời điểm định giá 16/11/2020).

Đối với Bùi Văn T là người quản lý tiệm cầm đồ Bích Vân khi H và T mang xe đến cầm T không biết xe hiệu Honda loại Wave màu đen bạc biển số: 76U1-011.70 là tài sản mà H và T trộm cắp mà có nên không truy tố Bùi Văn T về tội “Chứa chấp hoặc tiêu thụ tài sản do người khác phạm tội mà có”.

Tại Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an Quận 4, Thành phố Hồ Chí Minh, Huỳnh Thanh H và Nguyễn Thanh T khai nhận hành vi phạm tội như trên.

Tại bản Cáo trạng số 78/CT-VKS ngày 08/4/2021, Viện kiểm sát nhân dân Quận 4 đã truy tố Huỳnh Thanh H về tội “Trộm cắp tài sản” theo khoản 1 Điều 173 và Nguyễn Thanh T về tội “Trộm cắp tài sản” theo điểm g khoản 2 Điều 173 Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung 2017;

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát nhân dân Quận 4 giữ nguyên quyết định truy tố bị cáo Huỳnh Thanh H, Nguyễn Thanh T như bản Cáo trạng đã nêu. Đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng khoản 1 Điều 173; điểm i, s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017) xử phạt bị cáo Huỳnh Thanh H mức án từ 01 năm đến 01 năm 06 tháng tù, áp dụng điểm g khoản 2 Điều 173; điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017) xử phạt bị cáo Nguyễn Thanh T mức án từ 03 năm đến 03 năm 06 tháng tù; Về xử lý vật chứng: Theo quy định pháp luật; Về trách nhiệm dân sự:

Người bị hại là ông Phan H và người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan bà Đoàn Thị Kim H vắng mặt tại phiên tòa, tuy nhiên quá trình điều tra, bà Huệ không có ý kiến gì, ông Hương đã nhận lại tài sản bị chiếm đoạt và không có yêu cầu bồi thường gì thêm.

Người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan ông Trần Thế H là đại diện Hộ kinh doanh BÍCH VÂN – HAI vắng mặt tại phiên tòa có quyền khởi kiện yêu cầu các bị cáo trả lại số tiền 3.500.000 đồng mà các bị cáo nhận của tiệm cầm đồ Bích Vân.

Bị cáo thừa nhận hành vi phạm tội, không tranh luận, xin Hội đồng xét xử khoan hồng, giảm nhẹ hình phạt.

### **NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:**

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu có trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1]. Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an Quận 4, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân Quận 4, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng thẩm quyền, trình tự thủ tục theo quy định của

Bộ luật Tố tụng Hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, các bị cáo, bị hại, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan và những người biết sự việc không có ai có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các quyết định, hành vi tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đúng quy định pháp luật.

[2]. Về hành vi phạm tội: Trong quá trình điều tra và tại phiên tòa các bị cáo đã thừa nhận toàn bộ hành vi phạm tội, lời khai của các bị cáo phù hợp với lời khai của bị hại, người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan và những người biết sự việc, phù hợp với vật chứng thu giữ cùng các tài liệu, chứng cứ khác trong hồ sơ vụ án đủ cơ sở xác định: Vào khoảng 02 giờ 00 phút ngày 16/11/2020 tại công trình số 139 Tôn Thất Thuyết, Phường 15, Quận 4, Thành phố Hồ Chí Minh, Huỳnh Thanh H và Nguyễn Thanh T lợi dụng sơ hở của anh Phạm H trong việc quản lý tài sản, lén lút chiếm đoạt xe gắn máy Wave màu đen, bạc, biển số: 76U1-011.70, có trị giá là 8.800.000 đồng (Tám triệu tám trăm ngàn đồng). Do vậy, xét đã có đủ cơ sở để kết luận bị cáo Huỳnh Thanh H phạm tội “Trộm cắp tài sản”, tội được quy định tại khoản 1 Điều 173 Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung 2017. Đối với bị cáo Nguyễn Thanh T đã tái phạm, chưa được xóa án tích mà lại thực hiện hành vi phạm tội do cố ý do vậy xét đã có đủ cơ sở để kết luận bị cáo Nguyễn Thanh T phạm tội “Trộm cắp tài sản”, tội được quy định tại điểm g khoản 2 Điều 173 Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung 2017.

[3] Xét, đây vụ án có tính chất đồng phạm nhưng mang tính chất giản đơn giữa các bị cáo không có sự bàn bạc, phân công nhiệm vụ, vai trò chặt chẽ trước, bị cáo T với vai trò là người rủ rê, cảnh giới, bị cáo H là người thực hành trực tiếp lấy tài sản. Hành vi của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, xâm phạm trực tiếp đến quyền sở hữu tài sản của công dân được pháp luật bảo vệ, tác động xấu đến trật tự trị an tại địa phương. Nên cần phải xử lý nghiêm các bị cáo bằng luật hình để giáo dục riêng và phòng ngừa chung.

Trong vụ án này các bị cáo nhận thức được việc trộm cắp tài sản của người khác là vi phạm pháp luật nhưng vì tham lam, lười lao động nhưng muốn có tiền để tiêu xài, các bị cáo lợi dụng đêm khuya, không có người trông coi tài sản để ra tay thực hiện hành vi phạm tội.

[4] Nhân thân, tình tiết tăng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự:

Bị cáo Nguyễn Thanh T là đối tượng hình sự đã bị nhiều lần xét xử lần thứ nhất bị xét xử về tội “Mua bán trái phép chất ma túy”, lần thứ hai “Cướp giật tài sản”. Lần gần nhất bị cáo bị xử phạt 12 năm tù về tội “Mua bán trái phép chất ma túy” được mãn hạn tù ngày 30/10/2019 trở về địa phương, xong bị cáo vẫn không lấy đó làm bài học để cải sửa bản thân mà tiếp tục trộm cắp tài sản lần phạm tội này đối với bị cáo thuộc trường hợp tái phạm nguy hiểm. Chứng tỏ bị cáo là người khó giáo dục cải tạo. Do đó cần phải có mức án nghiêm khắc, áp dụng hình phạt tù có thời hạn cách ly bị cáo ra khỏi xã hội một thời gian để giáo dục bị cáo và phòng ngừa chung.

Đối với Huỳnh Thanh H tuy chưa có tiền án, tiền sự nhưng hành vi phạm tội của bị cáo mang khuynh hướng phạm tội có tính chất chuyên nghiệp, bị cáo

có sự chuẩn bị công cụ từ trước, sử dụng công cụ vào việc phạm tội một cách thành thạo, chọn thời điểm phạm tội vào lúc mọi người đang ngủ say. Do đó cần xử bị cáo một mức án nghiêm khắc, tương xứng với hành vi phạm tội mà bị cáo gây ra, áp dụng hình phạt tù có thời hạn cách ly bị cáo ra khỏi xã hội một thời gian.

Tuy nhiên cũng xét, trong quá trình điều tra, truy tố và tại phiên tòa cả hai bị cáo tỏ ra thành khẩn khai báo ăn năn hối cải về hành vi đã làm. Do vậy các bị cáo được hưởng tình tiết giảm nhẹ quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự.

[5] Về xử lý vật chứng:

Đối với xe gắn máy hiệu Wave màu đen bạc, biển số: 76U1-011.70, số khung: RLHHC1201BY052044, số máy: HC12E-2851831. Qua xác minh chiếc xe trên do chị Đoàn Thị Kim T (HKTT: 66/37 T, Phường 10, quận Tân Bình) đứng tên chủ sở hữu. Chị T mua chiếc xe trên năm 2012, đưa xe trên cho anh họ là anh Phạm H sử dụng từ năm 2013, ngày 16/11/2020 bị cáo T và H chiếm đoạt trong quá trình điều tra chị T không có ý kiến gì đối với chiếc xe nên Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an Quận 4 thu hồi trả xe cho anh Phan H là người quản lý hợp pháp cùng 01 giấy chứng nhận đăng ký xe mô tô là có căn cứ đúng pháp luật.

Đối với 01 cây cờ lê vòng miệng 13mm bằng kim loại màu trắng, một đầu hờ một đầu tròn, có dòng chữ DROP FORGED, 01 cây cờ lê vòng miệng 13mm bằng kim loại màu trắng, một đầu hờ một đầu tròn, có dòng chữ CHROME-VANADIUM đã qua sử dụng, 01 chìa khóa xe có chữ HonDa, xét đây là công cụ dùng vào việc phạm tội không có giá trị sử dụng nên căn cứ vào Điều 106 của Bộ luật tố tụng hình sự và Điều 47 Bộ luật hình sự năm 2015 sửa đổi, bổ sung năm 2017 tịch thu tiêu hủy.

Đối với 01 áo thun ngắn tay màu đen có chữ CR7 màu trắng; 01 quần thun màu đen có chữ Sport màu trắng, dạng lửng; 01 đôi dép màu trắng không nhãn hiệu, có họa tiết sọc ngang màu đỏ ở phần quai là trang phục H sử dụng khi thực hiện hành vi “Trộm cắp tài sản”; 01 áo thun ngắn tay màu trắng họa tiết màu đen, 01 quần Jean dài màu xanh, 01 đôi dép màu đen là trang phục T sử dụng khi thực hiện hành vi “Trộm cắp tài sản” xét đây là trang phục cá nhân của các bị cáo, tại phiên tòa các bị cáo không có nhu cầu nhận lại nên tịch thu tiêu hủy.

- 01 điện thoại hiệu Vmart, đã qua sử dụng. T khai đây là tài sản cá nhân của T, xét bị cáo sử dụng điện thoại này để liên lạc rủ bị cáo H đi trộm cắp tài sản do đó có cơ sở xác định đây là công cụ, phương tiện bị cáo dùng vào việc phạm tội nên căn cứ vào Điều 106 của Bộ luật tố tụng hình sự và Điều 47 Bộ luật hình sự năm 2015 sửa đổi, bổ sung năm 2017 tịch thu sung vào ngân sách nhà nước.

- 01 biên nhận cầm đồ có tên Huỳnh Thanh B cầm xe Honda biển số: 76-U1 011.70 giá 3.500.000 đồng vào ngày 16/11/2020 trả lại cho tiệm cầm đồ.

[6] Về trách nhiệm dân sự:

Bị hại anh Phan H đã nhận lại tài sản và không yêu cầu gì khác nên Hội đồng xét xử không xem xét.

Người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan ông Trần Thế H (Đại diện Hộ kinh doanh BÍCH VÂN – HAI) có quyền khởi kiện bằng một vụ án khác khi có yêu cầu các bị cáo trả lại số tiền 3.500.0000 đồng.

[7] Về án phí hình sự sơ thẩm: Căn cứ vào Điều 135 và Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự; Nghị quyết 326/2016/UBTVQH ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án. Buộc các bị cáo pH chịu án phí theo quy định pháp luật.

*Vì các lẽ trên,*

### **QUYẾT ĐỊNH:**

1. Căn cứ vào khoản 1 Điều 173; Điều 32, 38; 50 và điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự năm 2015 được sửa đổi, bổ sung năm 2017.

Tuyên bố bị cáo Huỳnh Thanh H phạm tội “Trộm cắp tài sản” xử phạt bị cáo 01 (một) năm tù. Thời hạn tù tính từ ngày bị tạm giữ tạm giam **31/12/2020**. Tiếp tục tạm giam bị cáo để bảo đảm thi hành án, thời hạn tạm giam là 45 (Bốn mươi lăm) ngày kể từ ngày tuyên án.

2. Căn cứ vào điểm g khoản 2 Điều 173; Điều 32, 38; 50 và điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự năm 2015 được sửa đổi, bổ sung năm 2017.

Tuyên bố bị cáo Nguyễn Thanh T phạm tội “Trộm cắp tài sản” xử phạt bị cáo 03 (ba) năm tù. Thời hạn tù tính từ ngày bị tạm giữ tạm giam 30/01/2021. Tiếp tục tạm giam bị cáo để bảo đảm thi hành án, thời hạn tạm giam là 45 (Bốn mươi lăm) ngày kể từ ngày tuyên án.

3. Áp dụng Điều 106 của Bộ luật tố tụng hình sự và Điều 47 Bộ luật hình sự sửa đổi, bổ sung năm 2017:

Tịch thu tiêu hủy: 01 cây cờ lê vòng miệng 13mm bằng kim loại màu trắng, một đầu hờ một đầu tròn, có dòng chữ DROP FORGED, 01 cây cờ lê vòng miệng 13mm bằng kim loại màu trắng, một đầu hờ một đầu tròn, có dòng chữ CHROME-VANADIUM; 01 chìa khóa xe có chữ Honda; 01 áo thun ngắn tay màu đen có chữ CR7 màu trắng; 01 quần thun màu đen, có chữ Sport màu trắng, dạng lửng; 01 đôi dép màu trắng không nhãn hiệu, có họa tiết sọc ngang màu đỏ phần quai; 01 áo thun ngắn tay màu trắng họa tiết màu đen; 01 quần Jean dài màu xanh; 01 đôi dép màu đen (tất cả đã qua sử dụng).

Tịch thu sung vào ngân sách Nhà nước: 01 điện thoại hiệu Vmart, đã qua sử dụng.

(Theo Lệnh nhập kho vật chứng, biên bản giao nhận vật chứng ngày số **97 ngày 26 tháng 4 năm 2021**).

Trả lại cho ông Trần Thế Hóa là đại diện Hộ kinh doanh BÍCH VÂN - HAI 01 biên nhận cầm đồ có tên Huỳnh Thanh Bình cầm xe Honda biển số: 76-U1 011.70 giá 3.500.000 đồng vào ngày 16/11/2020.

Ông Trần Thế Hóa (Đại diện Hộ kinh doanh BÍCH VÂN – HAI) có quyền khởi kiện bằng một vụ án khác khi có yêu cầu các bị cáo trả lại số tiền 3.500.0000 đồng.

4. Căn cứ Điều 135 và Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự; Nghị quyết 326/2016/UBTVQH ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án.

Buộc các bị cáo mỗi người phải chịu án phí hình sự sơ thẩm là 200.000 (Hai trăm nghìn) đồng;

5. Về quyền kháng cáo: Trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án, bị cáo, bị hại, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan được quyền kháng cáo bản án. Trường hợp vắng mặt tại phiên tòa được kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc kể từ khi bản án được niêm yết hợp lệ.

Bản án được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các điều 6, 7, 7a, 7b và 9 Luật Thi hành án dân sự, thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

**Nơi nhận:**

- |                          |     |
|--------------------------|-----|
| . Bị cáo                 | (1) |
| . Người tham gia tố tụng | (3) |
| . CA TPHCM (PC 53)       | (1) |
| . TAND TP.HCM            | (1) |
| . Sở Tư pháp TP.HCM      | (1) |
| . VKSND Q4               | (2) |
| . CA Q4                  | (2) |
| . THADS Q4               | (1) |
| . THAHS Q4               | (3) |
| . Lưu VP - hồ sơ.        | (2) |

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM**

**Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa**

**Tân Quốc Bình**